###### PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN TÂN PHÚ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| HỌ TÊN: | | ĐỀ KIỂM TRA HKII – NH 2016 -2017MÔN VẬT LÍ - LỚP 6*Thời gian làm bài: 45 phút* | |
| LỚP: SỐ BD: | |
| TRƯỜNG: | |
| Chữ ký GT1 | Chữ ký GT2 | *SỐ MẬT MÃ* | *SỐ THỨ TỰ* |
|  |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| ĐIỂM | Chữ ký GK1 | Chữ ký GK2 | *SỐ MẬT MÃ* | *SỐ THỨ TỰ* |

**Câu 1 (1 điểm)**

1. Em hãy cho biết, ròng rọc có những loại nào?

1. Vật dụng nào sau đây có ứng dụng của ròng rọc: Cột kéo cờ, cầu thang, cần cẩu, cái kéo, bập bênh, cây búa.

**Câu 2 (2 điểm)**

Trong một bản tin dự báo thời tiết, người ta dự báo như sau: “Ngày mai, nhiệt độ của TP Hồ Chí Minh cao nhất là 25oC và nhiệt độ thấp nhất là 20oC. Sáng sớm sẽ có sương mù ở một vài nơi”.

1. Người ta thường đo nhiệt độ bằng dụng cụ nào? Dụng cụ đó thường hoạt động dựa trên hiện tượng vật lý nào mà em đã học?

1. Nếu theo nhiệt giai Fahrenheit thì 25 oC và 20 oC sẽ tương ứng bao nhiêu oF?

**Câu 3 (1,5 điểm)**

Trống đồng Đông Sơn là một di sản văn hoá vô cùng đặc sắc của dân tộc ta vào thời đại Hùng Vương. Để đúc trống đồng, người ta nấu đồng và một số kim loại khác cho tan chảy ra thành dạng lỏng, sau đó đổ vào khuôn có hình dạng trống đồng đã chuẩn bị sẵn.

1. Người ta đã ứng dụng 2 hiện tượng vật lý nào vào quá trình đúc trống đồng?

1. Trong suốt thời gian đồng tan chảy thì nhiệt độ của đồng có đặc điểm thế nào?

1. Sau khi đổ đồng vào khuôn, đồng chuyển từ thể nào sang thể nào?

|  |
| --- |
| HOÏC SINH KHOÂNG ÑÖÔÏC VIEÁT VAØO KHUNG NAØYVÌ ÑAÂY LAØ PHAÀN PHAÙCH SEÕ ROÏC ÑI MAÁT. |

**Câu 4 (2,5 điểm)**

Nam là một học sinh chăm ngoan, học giỏi. Nam thường phụ giúp mẹ một số công việc trong gia đình.

1. Khi Nam đun nước để cho gia đình uống, mẹ bảo Nam rằng: Khi nấu nước, không nên đổ nước thật đầy ấm. Em hãy giải thích vì sao?

1. Nam thường tự giặt đồng phục đi học của mình. Em hãy cho Nam một lời khuyên nên phơi quần áo như thế nào, ở đâu thì quần áo mau khô hơn?

**Câu 5 (1,5 điểm)**

1. Em hãy cho biết các đặc điểm về sự nở vì nhiệt của chất khí.

1. Sắp xếp theo thứ tự từ nhiều đến ít sự nở vì nhiệt của các chất sau đây: nước, nhôm, khí oxi.

**Câu 6 (1,5 điểm)**

Người ta theo dõi quá trình nóng chảy của một chất rắn trong 10 phút và ghi nhận được các số liệu trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thời gian (phút) | 0 | 2 | 4 | 6 | 8 | 10 |
| Nhiệt độ (oC) | 60 | 70 | 80 | 80 | 80 | 90 |

Dựa vào bảng số liệu, em hãy cho biết:

1. Chất rắn này bắt đầu nóng chảy ở nhiệt độ bao nhiêu?
2. Tên của chất rắn này là gì?
3. Trong khoảng thời gian từ phút thứ 6 đến phút thứ 8 thì chất này tồn tại ở những thể nào?

**Hết**

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA VẬT LÝ 6 (16-17)**

**Câu 1: 1 điểm**

1. Ròng rọc động và ròng rọc cố định (0,5đ)
2. Cột kéo cờ, cần cẩu (0,5đ)

**Câu 2: 2 điểm**

1. Nhiệt kế. (0,5đ)

Sự nở vì nhiệt của các chất (0,5đ)

1. 25 oC = (25.1,8) + 32 = 77 oF (0,5đ)

20 oC = (20.1,8) + 32 = 68 oF (0,5)

**Câu 3: 1,5 điểm**

1. Ứng dụng: sự nóng chảy, sự đông đặc (0,5đ)
2. Nhiệt độ trong suốt thời gian nóng chảy không thay đổi (0,5đ)
3. Chuyển từ thể lỏng sang thể rắn (0,5đ)

**Câu 4: 2,5 điểm**

1. Không nên đổ nước đầy ấm vì khi nấu, nước sẽ nóng lên, nở ra và tràn ra ngoài. (1đ)
2. Khi phơi nên căng/ trải rộng quần áo ra (0,5đ)

Phơi chỗ có nắng nóng (0,5đ)

Phơi nơi có nhiều gió (0,5đ)

**Câu 5:1,5 điểm**

1. Chất khí nở ra khi nóng lên, co lại khi lạnh đi (0,5đ)

Các chất khí khác nhau thì sự nở vì nhiệt cũng giống nhau (0,5đ)

1. Khi oxi, nước, nhôm (0,5đ)

**Câu 6: 1,5 điểm**

1. 80oC (0,5đ)
2. Băng phiến (0,5đ)
3. Thể rắn và thể lỏng (0,5đ)

*Lưu ý*:

- Thiếu lời giải hoặc đơn vị thì trừ 0,25 điểm cho mỗi lần, trừ không quá 2 lần trong bài.

- Học sinh có thể giải toán theo các cách khác nhau, nếu đúng vẫn cho đủ điểm theo quy định của phần đó

HẾT